

Số: 379/QĐ-TTYT

Hòn Đất, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025) thuộc kế hoạch: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HÒN ĐẤT

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Nghị định 24/2024/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 về quản lý trang thiết bị y tế (Nghị định 98/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế (Nghị định 07/2022/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế (Thông tư 05/2022/TT-BYT);

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Nghị Quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công; mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 4319/QĐ-SYT ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Sở y tế tỉnh Kiên Giang về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ – SYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc giao ngân sách nhà nước năm 2024 cho Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất;

Căn cứ Quyết định số 3661/QĐ-SYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt danh mục: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025);

Căn cứ Quyết định số 3713/QĐ-SYT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025);

Căn cứ Kế hoạch số 214/KH-TTYT, ngày 12/8/2024 về việc mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025);

Căn cứ Trích Biên bản họp ngày 12/8/2024 của Hội đồng mua sắm, Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất về việc thống nhất nội dung mua sắm vật tư y tế, hóa chất năm 2024;

Căn cứ Trích Biên bản họp ngày 12/8/2024 của Hội đồng khoa học kỹ thuật, Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất về việc thống nhất nội dung mua sắm vật tư y tế, hóa chất năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-TTYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Giám Đốc Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất về việc phê duyệt dự toán: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025);

Quyết định số 352/QĐ-TTYT ngày 18/11/2024 về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025).

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 212/BCTĐ-LCNT ngày 05/12/2024 của Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Công trình Bảo Anh về thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)”.

10/12/2024
H
Y
H
H

Xét đề nghị của Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công trình Phong Phú tại tờ trình số: 212.5/TTr-PP ngày 03/12/2024, về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu “Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)” thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu “Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)” với nội dung như sau:

1. Tên gói thầu: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025).

2. Tên nhà thầu trúng thầu: CÔNG TY TNHH MTV NGÂN PHÁT KIÊN GIANG

Đại diện: Ông Tăng Hoàn Tuấn Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số P11C 30-31, Đường số 9A, KĐT Phú Cường, P. An Hòa, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0908.302306 – 0901.212306

Email: tuanhangan@yahoo.com

Mã số thuế: 1702039666

Tài khoản: 0091000616795 - Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Kiên Giang.

3. Giá đề nghị trúng thầu:

- Bằng số: **317.500.000 VND**

- Bằng chữ: (Ba trăm mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

- Danh mục hàng hóa trúng thầu: (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

4. Nguồn vốn: Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

6. Loại hợp đồng: Trọn gói


7. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng).

8. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công trình Phong Phú và Các khoa/phòng liên quan trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất căn cứ nội dung

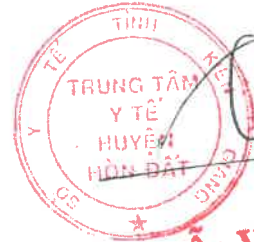
được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các khoa/phòng liên quan trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất, Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Công trình Phong Phú, Công ty TNHH MTV Ngân Phát Kiên Giang và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Y tế (Báo cáo)
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Trực



PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu: “Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)”

(Kèm theo Quyết định số 19/QĐ-TTYY, ngày 06/12/2024 của Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất)

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Dung dịch nhuộm Fuchsin 0.3%	Lavichem	Lavichem	2024	Việt Nam	Lavichem	ML	7500	4.400	33.000.000
2	Dung dịch nhuộm xanh Methylen 0.3%	Lavichem	Lavichem	2024	Việt Nam	Lavichem	ML	7500	1.500	11.250.000
3	Acid Hydrochloric HCl 37%	Lavichem	Lavichem	2024	Việt Nam	Lavichem	ML	2000	350	700.000
4	Dầu soi	Merck	Merck	2024	Đức	Merck	ML	1000	4.600	4.600.000
5	Cồn 70 độ	ASO	ASO	2024	Việt Nam	ASO	Lít	2500	32.000	80.000.000
6	Cồn 90 độ	ASO	ASO	2024	Việt Nam	ASO	Lít	640	36.000	23.040.000
7	Chất xử lý bề mặt răng	NexoBio	NexoBio	2024	Hàn Quốc	NexoBio	Hộp/lọ/tube	4	380.000	1.520.000
8	Chất xử lý bề mặt răng	3M	3M	2024	Mỹ	3M	Hộp/lọ/tube	4	850.000	3.400.000
9	Oxy già	OXG01, OXG01,...	An Lành	2024	Việt Nam	An Lành	ML	18000	83	1.494.000
10	Povidin	PovI01, PovI02,...	Povidin	2024	Việt Nam	An Lành	ML	30000	355	10.650.000
11	Test thử ma túy tổng hợp (5 trong 1)	3032516	Zhejiang Anji Saianfu Biotech Co., Ltd/	2024	Trung Quốc	Zhejiang Anji Saianfu Biotech Co., Ltd/	Test	1000	58.000	58.000.000
12	Anti A	810002	Spectrum	2024	Án Độ	Spectrum	ML	140	11.950	1.673.000
13	Anti B	814002	Spectrum	2024	Án Độ	Spectrum	ML	140	11.950	1.673.000
14	Test HBsAg	IHBSG-301	Medicon	2024	Việt Nam	Medicon	Test	1400	9.500	13.300.000
15	Que thử nước tiểu 11 thông số	Urit 11G	Paramedical SRL	2024	Ý	Paramedical SRL	Que	1400	6.000	8.400.000
16	Test HCV	L031-10321	Acon	2024	Trung Quốc	Acon	Test	1400	20.000	28.000.000
17	Test HIV	L031-10141	Acon	2024	Trung Quốc	Acon	Test	1400	25.000	35.000.000
18	Thuốc nhuộm Giemsa	Merck	Merck	2024	Đức	Merck	ML	500	3.600	1.800.000

Tổng cộng giá dự thầu của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)

Số tiền bằng chữ: Ba trăm mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng

317.500.000

THƯ CHẤP THUẬN E-HSMT VÀ TRAO HỢP ĐỒNG

Hòn Đất, ngày 06 tháng 12 năm 2024

Kính gửi CÔNG TY TNHH MTV NGÂN PHÁT KIÊN GIANG

Địa chỉ: Số P11C 30-31, Đường số 9A, KĐT Phú Cường, P.
An Hòa, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Về việc: Thông báo chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTYT ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025), Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất xin thông báo Chủ đầu tư đã chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu “Mua sắm hóa chất sử dụng cho các chuyên khoa và phát sinh nhu cầu sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất 12 tháng (2024-2025)” với giá hợp đồng là:

Mã định danh	Tên nhà thầu	Giá trúng thầu (VND)	Bảo đảm thực hiện hợp đồng
vn1702039666	CÔNG TY TNHH MTV NGÂN PHÁT KIÊN GIANG	317.500.000	6.400.000

Với thời gian thực hiện hợp đồng là: 12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

- Thời gian hoàn thiện và ký kết hợp đồng: 10/12/2024; tại địa điểm Hội trường lớn, Trung tâm Y tế huyện Hòn Đất; Địa chỉ: Khu phố Chòm Sao, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (gửi kèm theo Dự thảo hợp đồng).

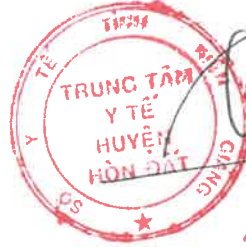
- Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 18 Phần 4 của E-HSMT với số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng ở trên và thời gian hiệu lực 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. (Mẫu đính kèm)

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu phải có văn bản chấp thuận đến hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên, trong đó Nhà thầu phải cam kết năng lực hiện tại của Nhà thầu vẫn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày 13/12/2024 mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

GIÁM ĐỐC

Tài liệu đính kèm: Dự thảo hợp đồng



Nguyễn Văn Trực



HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [ghi tên dự án]

- Căn cứ⁽²⁾ ____ (Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015);- Căn cứ⁽²⁾ ____ (Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023);

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [ghi tên gói thầu] và Thông báo chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

⁽¹⁾ Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi hoàn thiện hợp đồng có sự khác biệt so với E-ĐKCT.

⁽²⁾ Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Tên nhà thầu: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. E-ĐKCT của hợp đồng;
5. E-ĐKC của hợp đồng;
6. E-HSDT và các văn bản làm E-HSDT của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);
8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: *[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng]*.
2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo phương thức quy định tại Mục 14.2 E-ĐKCT.

Điều 6. Loại hợp đồng

Loại hợp đồng: theo điều kiện tại E-ĐKCT.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: ____ *[ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 9 E-ĐKC, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên]*.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ____ *[ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng]*.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành __ bộ, Chủ đầu tư giữ __ bộ, nhà thầu giữ __ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
NHÀ THẦU**

*[ghi tên, chức danh, ký
tên và đóng dấu]*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
CHỦ ĐẦU TƯ**

*[ghi tên, chức danh, ký
tên và đóng dấu]*

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm ____)

Phụ lục này được lập trên cơ sở bảng chào giá dự thầu của Nhà thầu theo các Mẫu bảng giá dự thầu tương ứng quy định tại E-HSMT và các thỏa thuận đã đạt được trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, trong đó bao gồm đơn giá, thành tiền cho từng hạng mục, nội dung công việc.

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: ____ [ghi tên Chủ đầu tư] (sau đây gọi là “Chủ đầu tư”)

Theo đề nghị của ____ [ghi tên Nhà thầu] (sau đây gọi là “Nhà thầu”) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu ____ [ghi tên gói thầu] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là “Hợp đồng”);⁽¹⁾

Theo quy định trong E-HSMT (hoặc hợp đồng), Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, ____ [ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại ____ [ghi địa chỉ của ngân hàng⁽²⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là ____ [ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại Mục 5.1 E-ĐKCT của E-HSMT]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Chủ đầu tư bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn ____ [ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của Chủ đầu tư thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____⁽³⁾.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Bên mời thầu sẽ báo cáo Chủ đầu tư xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của ____ [ghi tên Nhà thầu] (sau đây gọi là “Nhà thầu”) là nhà thầu trúng thầu gói thầu ____ [ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số ____ [ghi số hợp đồng] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là “Hợp đồng”).”

(2) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(3) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại Mục 5.1 E-ĐKCT.